

Số: 1872/TB-SKHCN

An Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 - 2025.

Thực hiện quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài KH&CN cấp tỉnh năm 2024 - 2025, cụ thể như sau:

I. Đề tài thông báo tuyển chọn:

- Nghiên cứu sử dụng máy học, trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ giáo viên dạy các môn học STEM phát triển năng lực sáng tạo học sinh Trung học phổ thông ở tỉnh An Giang;
- Nghiên cứu phát triển mô hình Chợ quê gắn liền với phát triển du lịch cộng đồng tỉnh An Giang;
- Hệ thống giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại An Giang;
- Nghiên cứu quy trình sản xuất nấm nội cộng sinh (*Arbuscular mycorrhizal* - AM) và ứng dụng trong canh tác lúa tại tỉnh An Giang phù hợp với biến đổi khí hậu;
- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu hồ sơ lâm sản phục vụ cho việc truy xuất nguồn gốc lâm sản tại tỉnh An Giang;
- Tuyển chọn giống xoài có phẩm chất tốt và kiểu hình đẹp, thích nghi với điều kiện tự nhiên ở huyện An Phú, tỉnh An Giang.

II. Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25/12/2024.

III. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

3.1. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn: 02 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp) và 01 bản điện tử được ghi trên đĩa quang hoặc USB (dạng pdf, không đặt mật khẩu). Hồ sơ được đóng gói trong túi hồ sơ có niêm phong, bên ngoài ghi rõ:

- Tên đề tài;
- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện đề tài;
- Họ tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài;
- Danh mục các tài liệu có trong hồ sơ.

3.2. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì;
2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện đề tài KH&CN (Mẫu 06-ĐĐK);
3. Thuyết minh đề tài (Mẫu 07-TMĐTCN đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu 08-TMĐTXH đối với đề tài khoa học xã hội);
4. Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì (Mẫu 11-LLTC);
5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các cá nhân đăng ký thực hiện chính có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Mẫu 12-LLCN);
6. Văn bản xác nhận ứng dụng kết quả nghiên cứu dự kiến của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang (Mẫu 50-GĐN);
7. Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện (nếu có) (Mẫu 13-PHNC);
8. Văn bản chứng minh năng lực về nhân lực KH&CN, trang thiết bị của đơn vị phối hợp và khả năng huy động vốn từ nguồn khác để thực hiện (nếu có);
9. Bảng báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm (nếu có).

3.3. Lưu ý:

Hồ sơ được xem là hợp lệ bắt buộc phải có các thành phần **từ (1) đến (6) và nộp đúng thời gian** (căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi hoặc dấu văn thư nhận nếu gửi trực tiếp) và các biểu mẫu phải đáp ứng yêu cầu phù hợp về thể thức và nội dung.

Hồ sơ không hợp lệ sẽ không được xem xét tuyển chọn và không gửi trả lại.

IV. Nơi nhận hồ sơ:

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH AN GIANG

Địa chỉ: Số 269A Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Các biểu mẫu liên quan được đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang tại địa chỉ: <https://sokhcn.angiang.gov.vn/>, mục **Tin vắn/Tài tài liệu và văn bản**.

Kết quả tuyển chọn sẽ được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thay cho văn bản thông báo đến từng đơn vị, cá nhân dự tuyển.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang, điện thoại: (0296)3.854.662 hoặc hộp thư: qlkhag@gmail.com.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân theo danh sách;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng và đơn vị trực thuộc;
- Đăng 03 kỳ trên Báo An Giang;
- Công TTĐT Sở KH&CN An Giang ;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Tăng Phú An

DANH MỤC

Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 - 2025 thông báo tuyển chọn tổ chức chủ trì, chủ nhiệm

(Kèm theo Thông báo số 1872/TB-SKHCCN ngày 11/11/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
1	Nghiên cứu sử dụng máy học, trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ giáo viên dạy các môn học STEM phát triển năng lực sáng tạo học sinh Trung học phổ thông ở tỉnh An Giang	Nghiên cứu xây dựng các bộ công cụ, chương trình giáo dục tích hợp; thử nghiệm, tập huấn giáo viên việc sử dụng máy học, trí tuệ nhân tạo trong việc thiết kế bài giảng, thực hành giảng dạy các môn học STEM nhằm phát triển năng lực sáng tạo học sinh Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang.	<ul style="list-style-type: none">- Các bộ công cụ hỗ trợ.- Các bộ học cụ.- Chương trình giáo dục tích hợp.- Tài liệu phân tích.- Bộ tài liệu tập huấn giáo viên.- Hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với bộ công cụ hỗ trợ, bộ học cụ (được Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận đơn hợp lệ).- Kế hoạch 05 năm cho đơn vị tiếp nhận ứng dụng kết quả đề tài.- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.
2	Nghiên cứu phát triển mô hình Chợ quê gắn liền với phát triển du lịch cộng đồng tỉnh An Giang	<p>1. Mục tiêu chung: Xây dựng mô hình Chợ quê có tính điển hình, trở thành điểm du lịch hấp dẫn cho các vùng nông thôn có bề dày văn hóa, phong tục tập quán và giá trị lịch sử lâu đời,... nhằm phát huy tính bền vững cho du lịch cộng đồng và tạo điểm vui chơi, giải trí, mua sắm, trao đổi hàng hóa đặc sản để thúc đẩy kinh tế cho địa phương. Tạo điểm nhấn quan trọng cho thiết chế phát triển không gian cộng đồng gắn liền với văn hóa, lịch sử và du lịch ở nông thôn tại tỉnh An Giang.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>a) Tổng quan cơ sở lý luận về du lịch cộng đồng gắn liền với địa phương có bề dày văn hóa, phong tục tập quán và giá trị lịch sử.</p>	<ul style="list-style-type: none">- 03 bản thiết kế demo và mô hình Chợ quê (bản vẽ chi tiết theo quy hoạch các mô hình Chợ quê - dạng 2D và 3D).- Ít nhất 01 mô hình triển khai thực tế.- Bộ nhận diện thương hiệu cho mô hình Chợ quê (hình ảnh (logo), khẩu hiệu (slogan), bao bì (packaging), bộ nhận diện thương hiệu văn phòng).- Video quảng cáo (Clip TVC), Video lan truyền (clip viral) cho mô hình chợ quê.- Ít nhất 01 trang truyền thông thông qua mạng xã hội về giới thiệu mô hình chợ quê.

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
		<p>b) Nghiên cứu đánh giá thực trạng mô hình du lịch thông qua Chợ quê.</p> <p>c) Đề xuất các giải pháp xây dựng mô hình Chợ quê thành điểm du lịch cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các tiêu chuẩn mô hình Chợ quê trở thành điểm du lịch địa phương. + Xây dựng quản trị mô hình Chợ quê. + Xây dựng tiêu chuẩn về tính văn hóa, lịch sử gắn liền với các sản phẩm truyền thống. + Xây dựng quy hoạch không gian, thiết kế và quảng bá thương hiệu mô hình Chợ quê trở thành điểm du lịch cho các vùng nông thôn. - Xây dựng hoạt động tiêu biểu đáp ứng tiêu chuẩn mô hình Chợ quê. + Hoạt động về ẩm thực truyền thống địa phương; + Hoạt động buôn bán sản phẩm truyền thống địa phương; + Hoạt động âm nhạc truyền thống địa phương; + Hoạt động vui chơi giải trí mang tính địa phương; + Xây dựng tuyến du lịch gắn liền Chợ quê. - Thúc đẩy sự đa dạng hóa trong du lịch cộng đồng tỉnh An Giang hiện nay, khai thác và định hướng phát triển kinh tế gắn liền với trao đổi các sản phẩm truyền thống địa phương và góp phần nâng cao hưởng thụ văn hóa, ẩm thực vui chơi giải trí tại địa phương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ít nhất 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học chuyên ngành. - Kế hoạch 05 năm cho đơn vị tiếp nhận ứng dụng kết quả đề tài. - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.
3	<p>Hệ thống giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại An Giang</p>	<p>1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu đề xuất mô hình và khuyến nghị các giải pháp giúp nâng cao giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ trên địa bàn tỉnh An Giang.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu thực trạng công tác giáo dục hoà nhập cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình và hệ thống giải pháp khuyến nghị nâng cao giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ trên địa bàn tỉnh An Giang. - Xây dựng ít nhất 02 mô hình giáo dục trẻ tự kỷ ở gia đình, nhà trường và xã hội.

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
		<p>rối loạn phổ tự kỷ trên địa bàn tỉnh An Giang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ trên địa bàn tỉnh An Giang. - Tính sẵn có và tính khả thi của công tác giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại tỉnh An Giang. - Đề xuất mô hình và các khuyến nghị giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ít nhất 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học chuyên ngành. - Sách chuyên khảo về giáo dục hoà nhập cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ. - Kế hoạch 05 năm cho đơn vị tiếp nhận ứng dụng kết quả đề tài. - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.
4	<p>Nghiên cứu quy trình sản xuất nấm nội cộng sinh (<i>Arbuscular mycorrhizal</i>- AM) và ứng dụng trong canh tác lúa tại tỉnh An Giang phù hợp với biến đổi khí hậu</p>	<p>1. Mục tiêu chung: Ứng dụng công nghệ vi sinh để xây dựng quy trình nhân sinh khối và quy trình sử dụng nấm nội cộng sinh (<i>Arbuscular mycorrhiza</i> - AM) trong canh tác lúa nhằm làm giảm lượng phân bón, tăng sức đề kháng và làm giảm lượng phát thải khí nhà kính, góp phần phát triển lúa gạo bền vững tại tỉnh An Giang.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân lập, tuyển chọn các dòng nấm nội cộng sinh (<i>Arbuscular mycorrhiza</i> - AM) bản địa phù hợp với khí hậu tỉnh An Giang. - Điều tra, đánh giá lượng phát thải nhà kính tại các vùng canh tác lúa thuộc tỉnh An Giang. - Xây dựng quy trình nhân sinh khối nấm nội cộng sinh bản địa phù hợp cho canh tác lúa. - Xây dựng quy trình ứng dụng nấm nội cộng sinh bản địa trên cây lúa nhằm giảm lượng phân bón, tăng sức đề kháng và giảm phát thải khí nhà kính tại tỉnh An Giang. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ giống AM bản địa (ít nhất 05 loài AM phù hợp cho cây lúa vùng An Giang). - Quy trình nhân sinh khối nấm AM bản địa. - Quy trình sử dụng nấm AM cho canh tác cây lúa phù hợp khí hậu tỉnh An Giang. - Mô hình trồng lúa sử dụng nấm AM (quy mô 01ha/vụ x 03 vụ). - Chế phẩm gốc nấm AM (số lượng tương ứng quy mô công suất quy trình nghiên cứu). - Hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm nấm AM hoặc quy trình sử dụng nấm AM trên cây lúa (được Cục Sở Hữu trí tuệ chấp nhận đơn hợp lệ). - Hỗ trợ đào tạo ít nhất 01 học viên cao học cho tỉnh An Giang. - Kế hoạch 05 năm cho đơn vị tiếp nhận ứng dụng kết quả đề tài. - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.
5	<p>Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý, truy xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống phần mềm quản lý động, thực vật hoang dã, gỗ và sản phẩm gỗ (CSDL cần tuân thủ

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
	<p>lâm sản phục vụ cho việc truy xuất nguồn gốc lâm sản tại tỉnh An Giang</p>	<p>nguồn gốc lâm sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần cơ cấu lại ngành nông nghiệp phù hợp với công nghệ số toàn cầu, phục vụ phát triển thương mại và du lịch tại địa phương. - Phục vụ cho các tổ chức hoặc cá nhân đang gây nuôi động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm, thông thường hoặc thuộc phụ lục CITES và gây trồng cây loài thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh, theo dõi được thông tin dữ liệu (số liệu và nguồn gốc số liệu gây nuôi) để phục vụ cho việc mua bán trong, ngoài tỉnh hoặc xuất khẩu ra nước ngoài thông qua thủ tục hành chính “Xác nhận Bảng kê lâm sản” cho các hộ dân và tổ chức gây nuôi và gây trồng động thực vật hoang dã trên địa bàn tỉnh An Giang theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. - Phục vụ cho tổ chức hoặc cá nhân và các Sở Ban ngành về lĩnh vực văn hóa du lịch nghiên cứu nguồn gốc lịch sử, văn hóa, cội nguồn dân tộc, giới thiệu, quảng bá, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan các loài cây được vinh danh công nhận là cây Di sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh An Giang. - Kế thừa và kết nối truy xuất nguồn gốc dữ liệu về gây nuôi và gây trồng động, thực vật hoang dã giữa các cơ quan nhà nước và các cơ sở gây nuôi trên nền tảng công nghệ số. - Hỗ trợ cho các hộ dân hoặc tổ chức đang gây nuôi và gây trồng động, thực vật hoang dã trên địa bàn tỉnh theo dõi và truy xuất được thông tin dữ liệu để phục vụ thủ tục hành chính “Xác nhận Bảng kê lâm sản” cho các hộ dân và tổ chức gây nuôi và gây trồng động, thực vật hoang dã trên địa bàn tỉnh An Giang theo Thông tư số 26/2022/TT- 	<p>các tiêu chuẩn/quy chuẩn chung để đáp ứng yêu cầu của tổ chức cần truy xuất nguồn gốc; CSDL có khả năng kết nối với CSDL của Bộ Khoa học và Công nghệ và các CSDL liên quan).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống nhận dạng tự động động vật, thực vật quý hiếm. - Bản đồ GIS phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên. - Phần mềm trên ứng dụng điện thoại di động (App Store và CH Play). - Tài liệu hướng dẫn sử dụng. - Kế hoạch 05 năm cho đơn vị tiếp nhận ứng dụng kết quả đề tài. - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
		<p>BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối truy xuất nguồn gốc dữ liệu về gây nuôi và gây trồng động, thực vật hoang dã giữa các cơ quan nhà nước và các cơ sở gây nuôi/trồng trên nền tảng công nghệ số. - Xây dựng chuỗi quản lý lâm sản để truy xuất nguồn gốc theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT ứng dụng khoa học, công nghệ. - Phục vụ quảng bá gỗ và sản phẩm gỗ của các làng nghề đến các thị trường trong tỉnh và khu vực. - Nâng cao khả năng quản lý hồ sơ nguồn gốc lâm sản phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc, chủng loại, sản phẩm, thị trường tiêu thụ. - Kết nối một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong sản xuất kinh doanh lâm sản về nguồn cung ứng, sản phẩm lâm sản. - Xây dựng hệ thống quy định pháp luật cơ bản, ngăn gọn phục vụ, hướng dẫn các hộ kinh doanh, doanh nghiệp việc thực hiện, chấp hành các quy định pháp luật. 	
6	<p>Tuyển chọn giống xoài có phẩm chất tốt và kiểu hình đẹp, thích nghi với điều kiện tự nhiên ở huyện An Phú, tỉnh An Giang</p>	<p>1. Mục tiêu chung: Tuyển chọn được giống xoài có phẩm chất tốt và kiểu hình đẹp, thích nghi với điều kiện tự nhiên ở huyện An Phú, tỉnh An Giang nhằm góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội địa phương.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyển chọn được giống xoài có phẩm chất tốt (mùi thơm, thịt trái màu vàng cam, ít sơ; vị ngọt (độ Brix khoảng 21) xen chua nhẹ (vitamin C khoảng 77 mg/100 g ăn được); hàm lượng carotenoid khoảng 216 µg/100 g ăn được, hàm lượng đa lượng và vi lượng: P khoảng 10 mg/100 g ăn được, K khoảng 152,6 mg/100 g, Fe khoảng 3,1 mg/100 g, 	<ul style="list-style-type: none"> - Giống xoài mới có phẩm chất tốt: + Mùi thơm, thịt trái màu vàng cam, ít sơ; + Vị ngọt (độ Brix khoảng 21) xen chua nhẹ (vitamin C khoảng 77 mg/100 g ăn được); + Hàm lượng carotenoid khoảng 216 µg/100 g ăn được, hàm lượng đa lượng và vi lượng: P khoảng 10 mg/100 g ăn được, K khoảng 152,6 mg/100 g, Fe khoảng 3,1 mg/100 g, Cu khoảng 0,3 mg/100 g); + Kiểu hình đẹp (trọng lượng trung bình của trái là 350 g và hột là 16 g; chiều dài:rộng trung bình của

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến
		<p>Cu khoảng 0,3 mg/100 g) và kiểu hình đẹp (trọng lượng trung bình của trái là 350 g và hột là 16 g; chiều dài:rộng trung bình của trái là 15:8,1 cm và hột là 12,1:3,7 g), thích nghi với điều kiện tự nhiên ở huyện An Phú (năng suất tối thiểu là 25 tấn/ha/năm đối với cây từ 05 năm tuổi trở lên).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký bảo hộ tên giống xoài phù hợp theo quy định về sở hữu trí tuệ (không vi phạm bản quyền của giống xoài Keo có nguồn gốc từ Campuchia). - Xây dựng được quy trình sản xuất cây giống xoài đã tuyển chọn. - Xây dựng được quy trình canh tác giống xoài đã tuyển chọn. 	<p>trái là 15:8,1 cm và hột là 12,1:3,7 g);</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thích nghi với điều kiện tự nhiên ở huyện An Phú (năng suất tối thiểu là 25 tấn/ha/năm đối với cây từ 05 năm tuổi trở lên); - Đăng ký bảo hộ tên giống xoài phù hợp theo quy định về sở hữu trí tuệ (có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ hợp lệ). - Quy trình sản xuất cây giống xoài đã tuyển chọn và Quy trình canh tác đạt tiêu chuẩn cơ sở theo quy định. - Phương án bảo tồn, duy trì, nhân rộng giống xoài sau tuyển chọn và bảo tồn nguồn gen tốt. - Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả đề tài.

Tổng cộng 06 đề tài./.